

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc hiểu	3.0
	1	PTBD chính của văn bản: Nghị luận. - Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,75 điểm. - Học sinh không trả lời đúng: không cho điểm	0,75
	2	Những trải nghiệm đó trong đoạn trích là Những “hỉ, nộ, ái, ố” rồi “xa” lặp đi lặp lại trong suốt hành trình cuộc đời và chúng ta cố gắng sống trọn vẹn kiếp người chỉ có một lần trên thế gian. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm - Học sinh không trả lời đúng: không cho điểm	0,75
	3	- Biện pháp tu từ so sánh: cuộc đời con người vô cùng ngắn ngủi so sánh với tia chớp chợt lóe lên rồi tắt ngấm. - Tác dụng: +Giúp hiểu được quy luật thời gian dành cho đời người là hữu hạn so với sự vĩnh hằng của vũ trụ; từ đó biết trân quý sự sống và từng phút giây của cuộc đời. + Làm cho câu văn giàu hình ảnh, tăng tính biểu cảm, sinh động, cụ thể khi nói về đời người. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời được 2 ý hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm. - Học sinh trả lời được 1 ý hoặc có cách diễn đạt tương đương : 0,5 điểm.	1,0
	4	Câu trích Con người cuối cùng cũng biết được niềm vui, niềm sung sướng trong cuộc sống, có được hạnh phúc sau khi đã nếm trải mọi cay đắng, buồn đau, trần trở có ý nghĩa gì với anh, chị? - Nội dung câu trích chủ yếu nhắc nhở mỗi chúng ta đều phải đối mặt với khó khăn thử thách, nhưng người biết vượt qua được những khó khăn, trắc trở đó mới xứng đáng nhận được niềm vui, hạnh phúc; -Qua câu trích, bài học rút ra cho bản thân và mọi người xung quanh chính là sự kiên trì, nỗ lực. Kiên trì vượt qua khó khăn sẽ nhận được thành quả tốt, thêm cố gắng nỗ lực khiến mọi việc trở nên dễ dàng hơn. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trình bày ý nghĩa rõ ràng, thuyết phục: 0,5 điểm. - Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,25 điểm.	0,5
II		Làm văn	
	1	Từ phần đọc hiểu, anh, chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ về sự cần thiết phải xác định mục đích cuộc sống của con người.	2.0
	a.	Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận 200 chữ Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng -phân-hợp, song hành hoặc móc xích.	0.25
	b.	Xác định đúng vấn đề cần nghị luận về một vấn đề xã hội: suy nghĩ về sự cần thiết phải xác định mục đích cuộc sống của con người.	0.25
	c.	Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ suy nghĩ về sự cần thiết phải xác định mục đích cuộc sống của con người. Có thể triển khai theo hướng sau: -Xác định mục đích cuộc sống của con người là: xác định cái đích hướng đến trong cuộc đời của mình và phải cố gắng thực hiện bằng mọi cách; -Sự cần thiết phải xác định mục đích cuộc sống của con người:	1.0

	<p>+ Có mục đích sống rõ ràng giúp ta đi đúng hướng, không sai đường lạc lối trên hành trình đi tìm hạnh phúc cho bản thân và mọi người;</p> <p>+ Có mục đích sống rõ ràng giúp ta có thêm nghị lực để vượt qua những khó khăn thử thách, có thêm niềm tin vào cuộc sống;</p> <p>+ Đề ra mục đích sống giúp bản thân có thêm động lực để phấn đấu trong cuộc đời dài đằng đẵng này.</p> <p>- Bài học nhận thức và hành động:</p> <p>+ Nhận thức: hiểu được sự cần thiết phải xác định mục đích sống đúng đắn, biết đấu tranh với những tư tưởng và hành vi vi phạm chuẩn mực đạo đức và pháp luật;</p> <p>+ Hành động: bản thân tích cực học tập và rèn luyện, sống có lí tưởng, sống có ích.</p> <p><i>Hướng dẫn chấm:</i></p> <p>- <i>Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (1,0 điểm).</i></p> <p>- <i>Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5-0,75 điểm).</i></p> <p>- <i>Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).</i></p> <p><i>Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</i></p>	
	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
	d. Sáng tạo Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
2	Cảm nhận về vẻ đẹp của sông Hương trong đoạn trích. Từ đó nhận xét cái nhìn độc đáo mang tính phát hiện về thiên nhiên của Hoàng Phủ Ngọc Tường.	5,0
	a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận về một đoạn trích văn xuôi.</i> Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,25
	b. <i>Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Hình tượng sông Hương trong đoạn trích; cái nhìn độc đáo mang tính phát hiện về thiên nhiên của Hoàng Phủ Ngọc Tường.	0,5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.	
	* <i>Giới thiệu tác giả (0,25 điểm), tác phẩm, đoạn bút kí, nêu vấn đề cần nghị luận (0,25 điểm)</i>	0,5
	* Cảm nhận về vẻ đẹp của sông Hương trong đoạn trích: - Vẻ đẹp mềm mại, uốn lượn đầy quyến rũ của con sông khi chảy qua các địa danh ngoại vi thành phố Huế (Học sinh phân tích cụ thể các hình ảnh <i>người gái đẹp nằm ngủ mơ màng, chuyển dòng một cách liên tục, vòng giữa khúc quanh đột ngột, uốn mình theo những đường cong thật mềm...</i>) - Vẻ đẹp biến ảo của sắc nước sông Hương vào các thời điểm khác nhau trong ngày: <i>“sớm xanh, trưa vàng, chiều tím”</i> - Vẻ đẹp trầm mặc, cô kính của con sông khi chảy qua các rừng thông, lăng tẩm... (Học sinh phân tích cụ thể các hình ảnh <i>Giữa đám quần sơn lô xô ấy là giấc ngủ nghìn năm của những vua chúa được phong kín trong lòng những rừng thông u tịch và niềm kiêu hãnh âm u của những lăng tẩm đồ sộ tỏa lan khắp cả một vùng thượng lưu “Bốn bề núi phủ mây phong – Mảnh trăng thiên cổ bóng tùng Vạn Niên”</i> . Đó là vẻ đẹp trầm mặc nhất của sông Hương, như triết lí, như cổ thi, kéo dài mãi đến lúc mặt nước phẳng lặng của nó gặp tiếng chuông chùa Thiên Mụ ngân nga tận bờ bên kia, giữa những xóm làng trung du bát ngát tiếng gà...)	2.0
	* Nghệ thuật miêu tả: + Lối so sánh, liên tưởng độc đáo + Ngôn ngữ đậm chất họa, chất thơ	
	Hướng dẫn chấm:	

	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc hình tượng sông Hương trong đoạn trích: 2,0 điểm. - Học sinh phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,5 điểm - 1,75 điểm. - Học sinh phân tích chung chung, chưa rõ: 0,75 điểm - 1,25 điểm. - Học sinh phân tích sơ lược, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm - 0,5 điểm. 	
	<p>* Nhận xét cái nhìn độc đáo mang tính phát hiện về thiên nhiên của Hoàng Phủ Ngọc Tường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoàng Phủ Ngọc Tường không chỉ miêu tả dòng chảy sông Hương dưới góc độ địa lý mà lí giải dòng chảy đó từ góc độ tâm lý. Trên góc độ địa lý, nhà văn đã miêu tả thành công vẻ đẹp tự nhiên của con sông trên thủy trình của nó. Trên góc độ tâm lý, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã khám phá thấy những nét tâm lý của con sông khi tìm về với thành phố thân yêu của nó. Sông Hương được miêu tả như một người con gái ý thức về cuộc hẹn hò với người mình yêu, biết làm duyên và thức dậy những vẻ đẹp duyên dáng đầy quyến rũ. - Nhờ góc nhìn đó, thiên nhiên hiện lên trên trang viết không chỉ đẹp, thi vị mà còn còn thủy chung, kết tinh được vẻ đẹp đặc trưng, hồn cốt của xứ Huế <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm. - Học sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm. 	0,5
	<p>*Đánh giá chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc miêu tả vẻ đẹp sông Hương, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã thể hiện sâu sắc tình yêu và cái nhìn tinh tế về quê hương xứ sở. - Đoạn trích cũng thể hiện vẻ đẹp bút kí Hoàng Phủ Ngọc Tường: lối hành văn tài hoa và uyên bác, thâm trầm chất thơ... <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm. - Học sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm. 	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp. 	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.</p> <p>Hướng dẫn chấm: Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá; biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc của kí Hoàng Phủ Ngọc Tường; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm. - Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm. 	0,5
Tổng		10,0